

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CẮT GIẢM NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(THÁNG 12/2020)**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng.
2. Địa chỉ: 124 Nguyễn Đức Cảnh, Quận Lê Chân, Hải Phòng.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ các ngày trong tuần.

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
	Khoa Sản						
1	Đỗ Thị Thu Thủy	001338/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
2	Đoàn Thị Thúy Hà	000126/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
3	Nguyễn Mai Thơ	001490/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
4	Nguyễn Thị Lệ Hoa	004416/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGD	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
5	Lê Thị Huyền	007004/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGD	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
6	Phùng Văn Luân	009994/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
7	Lê Thị Hồng Xuyến	009906/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
8	Cao Thị Lan Hương	000826/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa/ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 2/2019	
9	Lương Thị Hồng Hạnh	005083/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 4/2019	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
10	Vũ Thị Oanh	003077/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 11/2019	
11	Nguyễn Thị Phương	011613/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 8	
12	Nguyễn Văn Học	000512/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGD	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 11/2020	
13	Đỗ Thị Huệ	000932/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	
14	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	000740/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	
15	Vũ Thị Thanh Vân	005601/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
16	Vũ Thị Thu Huyền	000945/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	
17	Phạm Văn Phan	007449/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Phụ sản	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN và trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2019	
18	Nguyễn Thị Hải Vân	004779/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
19	Tô Thị Mỹ Hạnh	001674/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
20	Đặng Thị Thùy Dung	001673/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
21	Vũ Thị Phương Quế	001672/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
22	Phạm Thị Bích	006128/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
23	Hoàng Thị Hà Phương	002598/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
24	Phạm Thị Như Trang	009230/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
25	Lê Thị Giang	006595/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
26	Phạm Như Quỳnh	009627/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
27	Đỗ Kim Thùy	006860/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
28	Nguyễn Thị Thúy	009341/HP-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
29	Hà Ngọc Anh	009546/HP-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
30	Tô Thị Huyền Trang	007487/TB-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2019	
31	Trần Thị Thu Huyền	010759/HP-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 2/2019	
32	Vũ Thị Thanh Huyền	010895/HP-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
33	Đoàn Thị Búp	010992/HP-CCHN	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2019	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
34	Lê Thị Nhân	010995/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 11/2019	
35	Vũ Thị Thu Hương	011268/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 1	
36	Lê Thị Ngọc Diệp	011462/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5	
37	Vũ Thị Hà Trang	011460/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
38	Nguyễn Mai Linh	011527/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6	
39	Nguyễn Thị Thúy Mai	005627/HP-CCHN	NV ngày 22/04/2005 của	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 10	
40	Nguyễn Thị Linh Châu	010896/HP-CCHN	NHS	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 11/2020	
41	Nguyễn Thị Thùy Linh	010551/HP-CCHN	NHS	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 11/2020	
42	Vũ Thị Thanh Như	011914/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2020	
43	Đào thị Thùy Dương	011875/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2020	
44	Tạ Thị Mỹ Duyên	011943/HP-CCHN	NHS	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2020	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
Khoa Sản 2							
45	Trần Thị Việt Phương	001374/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
46	Phạm Thị Thu Thủy	000175/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
47	Nguyễn Kim Nga	001477/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
48	Vũ Hồng Thăng	006577/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 9/2018	
49	Phạm Thị Nga	009254/HP-CCHN	KB, CB Nội - Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
50	Phạm Văn Đô	008991/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Phụ Sản - KHHGĐ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 4	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
51	Nguyễn Thị My	011598/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 7	
52	Trần Kim Trọng	011614/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 10	
53	Đoàn Thị Thanh Hương	000996/HP-CCHN	KB, CB CK Nhi; KC,CB CK Sản - KHHGD	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN và trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 4/2020	
54	Đỗ Mạnh Chúc	008992/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN và trực theo lịch	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	
55	Phạm Thị Thanh	011949/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2020	
56	Phạm Thiên Hương	006515/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngách hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
57	Nguyễn Thị Chiên	001791/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
58	Vũ Thị Phương Thảo	006721/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngách hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
59	Trịnh Thị Ngọc	001345/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
60	Lê Thị Lý	006892/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngách điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
61	Trần Thị Tuyết	007091/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngách hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 5/2018	
62	Phạm Thị Hữu	001285/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6, 7/2018	



STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
63	Lương Thu Thảo	010996/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng hệ sinh kế thuật	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6/2019 (lần 2)	
64	Trần Thị Bích Đào	011038/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng hệ sinh kế thuật	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 8/2019	
65	Ngô Thị Mai Linh	011461/HP-CCHN	Hộ sinh	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	NHS	Tháng 4	
66	Nguyễn Thị Thu Huyền	011212/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5	
67	Vũ Thị Minh Phương	011526/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 7	
68	Phạm Thị Ngọc Ánh	011858/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng hệ sinh kế thuật	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 9	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
69	Vũ Thị Ngọc Dung	011853/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 10	
70	Đoàn Thị Hà	011936/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2020	
71	Nguyễn Thị Thu Hương	011945/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2020	
72	Vũ Thị Lan Hương	011947/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 11/2020	

Khoa Khám bệnh

73	Lê Vũ Anh	038325/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 3/2019, Tháng 6/2019	
74	Phó Đức Thúy	0020784/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Ngoại tỉnh tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
75	Hoàng Thị Xuyên	0024241/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 6, 7/2018	
76	Nguyễn Thanh Hồng	0024348/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 6/2019	
77	Nguyễn Thị Thu Thùy	0024078/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 9/2018, Tháng 6/2019	
78	Nguyễn Thị Thu Hằng	0024075/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 6, 7/2018, Tháng 9/2019	
79	Nguyễn Thị Trang	037090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 11/2018	
80	Đào Hải Hiền	031768/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 10/2019	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
81	Nguyễn Ngọc Huy	005141/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); T7, CN	Bác sỹ	Tháng 6/2020	
Khoa Nhi							
82	Phạm Văn Điệp	000095/HP-CCHN	Phòng khám Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
83	Phạm Văn Yên	000217/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
84	Lê Đình Hanh	005028/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 6, 7/2018	
85	Nguyễn Đức Thắng	006978/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
86	Bùi Thị Hoàng Mai	008262/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 3/2019	
87	Phạm Văn Hưng	0008585/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 11/2018	
88	Lê Thị Thanh Huyền	007927/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 4/2019	
89	Nguyễn Thị Thiên Trang	010934/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2019	
90	Nguyễn Thị Giang	034196/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 6, 7/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
91	Nguyễn Đức Luận	010947/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 6/2019 (lần 2)	
92	Phạm Thị Thảo	011129/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 10/2019	
93	Nguyễn Văn Đạt	011128/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 9/2019	
94	Nguyễn Thị Thảo	008536/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
95	Phạm Tuấn Anh	000026/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
96	Phạm Thị Thắm	011066/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 9/2019	
97	Nguyễn Ngọc Lan	011067/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 1	
98	Trần Thị Huyền	011535/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 7	
99	Lưu Thị Loan	011536/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 7	



STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
100	Lê Thị Bích Thủy	005721/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngách điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6, 7/2018	
101	Lê Thị Hồng	004596/TH-CCHN	Điều dưỡng viên sản phụ khoa	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
102	Trần Thị Bích	004858/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngách điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6, 7/2018	
103	Nguyễn Thị Thom	0006154/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6, 7/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
104	Nguyễn Thu Hằng	010738/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2018	
105	Phan Thị Huyền	010567/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2018 (lần 2)	
106	Lương Thị Mai Anh	010764/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 1/2019	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
107	Quách Thị Ngọc Diệu	010899/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 9/2019	
108	Ngô Thị Doan	011244/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2019	
109	Trương Thị Thu	011273/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2019	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
110	Đinh Thị Hoa	011264/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 1	
111	Hoàng Thị Hoa	011266/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 1	
112	Lê Việt Trinh	011316/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 2	
113	Bùi Thị Như Thảo	011329/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 3	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
114	Bùi Ngọc Anh	011458/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5	
115	Bùi Thu Hương	011827/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 9	
116	Nguyễn Thùy Linh	011828/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 9/2020	
117	Nguyễn Thị Hoa	011829/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 9/2020	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
118	Đỗ Thu Thảo	011951/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 12/2020	
Khoa Chẩn đoán hình ảnh							
119	Phạm Thị Thanh Xuân	004423/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
120	Nguyễn Thùy Vân	006715/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
121	Nguyễn Thị Hường	001662/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
122	Nguyễn Đình Dương	003357/HY-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	KTV	Tháng 6/2019 (lần 2)	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
123	Bùi Thị Lý	260/HP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Dược sỹ	Tháng 5/2018	
124	Nguyễn Thùy Anh	496/CCHND-SYT-HP	Chịu trách nhiệm quản lý chuyên môn về dược của Quầy thuốc	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Dược sỹ	Tháng 10/2018	
	Khoa Gây mê hồi sức						
125	Nguyễn Đỗ Hưng	009075/HP-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
126	Đào Thị Duyên	009344/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	



STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
127	Phạm Thị Hương	009346/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
128	Trần Thu Huyền	009351/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
129	Phạm Thu Trang	009305/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
130	Nguyễn Thị Duyên	010152/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
131	Nguyễn Văn Năm	001365/TH-CCHN	Điều dưỡng viên	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
	Khoa Nội						
132	Vũ Thị Hà	010382/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
	Khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ						

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
133	Bùi Thanh Doanh	000260/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Chuyên khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 5/2018	
134	Hoàng Thị Quý	009403/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
135	Nguyễn Thị Trang	011068/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
Khoa Hồi sức cấp cứu							

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
136	Nguyễn Hiền Thương	011608/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	19/10/1997	
	Khoa Xét nghiệm						
137	Đỗ Mạnh Toàn	000194/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Bác sỹ	Tháng 11/2019	
138	Phạm Mạnh Tiến	000317/HP-CCHN	Phòng Xét nghiệm	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	KTV	Tháng 5/2018	
139	Nguyễn Thị Ly	004908/HD-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	KTV	Tháng 5/2018	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
140	Hoàng Đức Thịnh	009921/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	KTV	Tháng 6, 7/2018	
	Phòng Vắc xin						
141	Đoàn Thị Hồng Phương	002149/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
142	Nguyễn Thị Lệ	008446/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5/2018	
143	Vũ Thanh Thủy	011546/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 6	
	Phòng CSSKCD						

STT	Họ và tên người hành nghề	Số CCHN đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký Sở	Thời gian chấm dứt hợp đồng
144	Phạm Thị Quyên	270/HP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuộc	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Dược sỹ	Tháng 5/2018	
	Phòng TT&CSKH						
145	Hà Thị Gấm	011464/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 5	
146	Nguyễn Thị Huyền	011604/HP-CCHN	Điều dưỡng	8h/ngày (7h đến 17h); 6 ngày/tuần (T2-T7), trực theo lịch	Điều dưỡng	Tháng 7	

Sở Y tế

Ngày 28/12/2020



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH NGHỀ
Y - DƯỢC TỰ NHÂN
Bạch Thị Thu Hà

Hải Phòng, ngày 25 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Thanh Hối